

Số: 206/QĐ-SXD

Kiên Giang, ngày 29 tháng 12 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở
cơ quan Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang

GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG TỈNH KIÊN GIANG

Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở ngày 10 tháng 11 năm 2022;

Nghị định số 59/2023/NĐ-CP ngày 14 tháng 8 năm 2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

Căn cứ Quyết định số 1187/QĐ-UBND ngày 08 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở Xây dựng.

QUYẾT ĐỊNH:

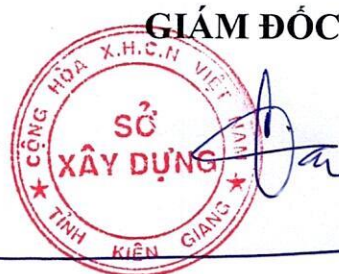
Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ sở cơ quan Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, nghiệp vụ và công chức, người lao động thuộc Sở chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 45A/QĐ-SXD ngày 25/3/2019 của Giám đốc Sở Xây dựng về việc ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang./.

Nơi nhận:

- Như Điều 2;
- Đảng ủy Sở;
- Ban Giám đốc Sở;
- Công đoàn cơ sở Sở;
- Lưu: VT, ntnam.



Hà Văn Thanh Khương



QUY CHẾ

Thực hiện dân chủ ở cơ sở cơ quan Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang
(kèm theo Quyết định số 206 /QĐ-SXD ngày 29 tháng 12 năm 2023
của Giám đốc Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang)

Chương I **QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định nội dung, hình thức và trách nhiệm trong việc thực hiện dân chủ ở cơ sở cơ quan Sở Xây dựng, bao gồm: Những việc phải công khai để công chức và người lao động thuộc cơ quan Sở Xây dựng biết; những việc công chức và người lao động được bàn và quyết định; những việc công chức và người lao động được tham gia ý kiến; những việc công chức và người lao động được giám sát, kiểm tra.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy chế này áp dụng đối với công chức và người lao động thuộc cơ quan Sở Xây dựng tỉnh Kiên Giang.

Điều 3. Nguyên tắc thực hiện

1. Bảo đảm quyền của công chức, người lao động được biết, tham gia ý kiến, quyết định và kiểm tra, giám sát việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.
2. Bảo đảm sự lãnh đạo của Đảng ủy Sở Xây dựng, quản lý nhà nước của Ban Giám đốc Sở Xây dựng, vai trò của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở Sở Xây dựng trong thực hiện dân chủ ở cơ sở.
3. Thực hiện dân chủ ở cơ sở trong khuôn khổ Hiến pháp và pháp luật; bảo đảm trật tự, kỷ cương, không cản trở hoạt động bình thường của cơ quan.
4. Bảo vệ lợi ích của Nhà nước, quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.
5. Bảo đảm công khai, minh bạch, tăng cường trách nhiệm giải trình trong quá trình thực hiện dân chủ ở cơ sở.
6. Tôn trọng ý kiến đóng góp của công chức, người lao động; kịp thời giải quyết kiến nghị, phản ánh của công chức, người lao động.

Điều 4. Các hành vi bị nghiêm cấm trong thực hiện dân chủ ở cơ sở

1. Gây khó khăn, phiền hà hoặc cản trở, đe dọa công chức, người lao động thực hiện dân chủ ở cơ sở.

2. Bao che, cản trở, trù dập hoặc thiếu trách nhiệm trong việc giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo; tiết lộ thông tin về người tố cáo, người cung cấp thông tin về hành vi vi phạm có liên quan đến việc thực hiện dân chủ ở cơ sở.

3. Lợi dụng việc thực hiện dân chủ ở cơ sở để thực hiện hành vi xâm phạm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội, xâm phạm lợi ích của Nhà nước, quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân.

4. Lợi dụng việc thực hiện dân chủ ở cơ sở để xuyên tạc, vu khống, gây mâu thuẫn, kích động bạo lực, phân biệt vùng, miền, giới tính, tôn giáo, dân tộc, gây thiệt hại cho cá nhân, cơ quan, đơn vị, tổ chức.

5. Giả mạo giấy tờ, gian lận hoặc dùng thủ đoạn khác để làm sai lệch kết quả bầu, quyết định, tham gia ý kiến của công chức, người lao động.

Chương II

THỰC HIỆN DÂN CHỦ TẠI CƠ QUAN

Mục 1

CÔNG KHAI THÔNG TIN Ở CƠ QUAN

Điều 5. Những nội dung Giám đốc Sở Xây dựng phải công khai

Trừ các thông tin thuộc bí mật nhà nước, bí mật công tác hoặc thông tin chưa được công khai theo quy định của pháp luật, Giám đốc Sở Xây dựng phải công khai trong nội bộ các nội dung sau đây:

1. Chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến tổ chức và hoạt động của cơ quan Sở Xây dựng;
2. Kế hoạch công tác hằng năm, hằng quý, hằng tháng của cơ quan;
3. Số liệu, báo cáo thuyết minh dự toán ngân sách nhà nước đã được cấp có thẩm quyền quyết định và các nguồn tài chính khác; tình hình thực hiện dự toán ngân sách và quyết toán ngân sách hằng năm của cơ quan; kết quả thực hiện các kiến nghị của Kiểm toán nhà nước (nếu có);
4. Quy chế chi tiêu nội bộ, thực hiện chế độ tự chủ; Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan;
5. Kế hoạch, chương trình đầu tư công của cơ quan, vốn bố trí theo từng năm, tiến độ thực hiện và giải ngân vốn chương trình đầu tư công; tình hình và kết quả thực hiện kế hoạch, chương trình, dự án; tiến độ thực hiện và giải ngân của dự án; kết quả nghiệm thu, đánh giá chương trình, dự án; quyết toán vốn đầu tư công (nếu có);
6. Việc tuyển dụng, tiếp nhận, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm, quy hoạch, chuyển đổi vị trí công tác; hợp đồng làm việc, thay đổi vị trí việc làm, chấm dứt hợp đồng làm việc; đi công tác nước ngoài; giải quyết chế độ chính sách, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công chức, người lao động; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ

hưu đối với công chức, người lao động; các đề án, dự án, chương trình, kế hoạch và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan;

7. Kết luận của cấp có thẩm quyền về vụ việc tiêu cực, tham nhũng, lãng phí trong cơ quan; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật;

8. Kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong nội bộ cơ quan;

9. Nội quy, quy chế, quy định của cơ quan; quy tắc ứng xử của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan;

10. Kết quả tổng hợp ý kiến và giải trình, tiếp thu ý kiến của công chức, người lao động về những nội dung công chức, người lao động tham gia ý kiến quy định tại Điều 53 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở;

11. Văn bản chỉ đạo, điều hành của Tỉnh ủy, UBND tỉnh, của Bộ Xây dựng, các Bộ, cơ quan ngang bộ liên quan đến công việc của cơ quan.

12. Nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Hình thức và thời điểm công khai thông tin ở cơ quan

Hình thức và thời điểm công khai thông tin thực hiện theo quy định tại Điều 47 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 7. Trách nhiệm tổ chức thực hiện việc công khai thông tin ở cơ quan

1. Đăng tải các thông tin quy định tại Điều 5 của Luật này trên trang thông tin điện tử cơ quan tại địa chỉ *sxd.kiengiang.gov.vn* ít nhất là 20 ngày liên tục kể từ ngày bắt đầu đăng tin, bảo đảm để công chức và người lao động tiếp cận thông tin chính xác, đầy đủ, kịp thời, thuận lợi.

2. Giám đốc Sở Xây dựng có trách nhiệm tổ chức cung cấp thông tin theo yêu cầu của công chức, người lao động đối với những thông tin trong thời hạn công khai mà chưa được công khai, thông tin đã hết thời hạn công khai hoặc thông tin đang được công khai nhưng vì lý do bất khả kháng mà người yêu cầu không thể tiếp cận được.

3. Xác định thêm các nội dung thông tin cần công khai, hình thức công khai khác (nếu cần thiết), việc áp dụng các hình thức công khai đối với từng loại nội dung thông tin nhất định và cách thức thực hiện, việc cung cấp thông tin theo yêu cầu trong quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan, phù hợp với đặc điểm tổ chức, hoạt động, điều kiện thực tế của cơ quan và không trái với quy định.

4. Trường hợp pháp luật có quy định khác về hình thức, cách thức thực hiện công khai đối với nội dung thông tin cụ thể thì áp dụng theo quy định đó.

Mục 2

CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG BÀN VÀ QUYẾT ĐỊNH

Điều 8. Những nội dung công chức, người lao động bàn và quyết định

1. Bầu, cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân của cơ quan.
2. Việc thu, chi, quản lý, sử dụng các khoản đóng góp của công chức, người lao động tại cơ quan, ngoài các khoản đã được pháp luật quy định.
3. Nội dung Nghị quyết hội nghị công chức, người lao động hàng năm.
4. Các công việc tự quản khác trong nội bộ cơ quan, không trái với quy định của pháp luật, phù hợp với đạo đức xã hội.

Điều 9. Hình thức công chức, người lao động bàn và quyết định

Hình thức công chức, người lao động bàn và quyết định thực hiện theo quy định tại Điều 50 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 10. Trách nhiệm trong việc tổ chức để công chức, người lao động bàn, quyết định và thực hiện quyết định của tập thể công chức, người lao động

1. Giám đốc Sở Xây dựng có trách nhiệm phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở cơ quan thống nhất chủ trương, xây dựng kế hoạch tổ chức công chức, người lao động hoặc tổ chức gửi phiếu lấy ý kiến để công chức, người lao động bàn, quyết định các nội dung quy định tại Điều 8 của Quy chế này.
2. Giám đốc Sở Xây dựng phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở cơ quan phổ biến, hướng dẫn, đôn đốc việc thực hiện nghị quyết của hội nghị công chức, người lao động, quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan và các nội dung khác đã được công chức, người lao động thống nhất, quyết định; cử đầu mối để phối hợp, theo dõi, đề xuất xử lý kịp thời những phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện.
3. Định kỳ 06 tháng một lần, Giám đốc Sở Xây dựng phối hợp với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở cơ quan tổ chức kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện nghị quyết hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; thông báo kết quả kiểm tra, đánh giá đến toàn thể công chức, người lao động trong cơ quan.
4. Đảng viên, công chức, người lao động trong cơ quan, đơn vị có trách nhiệm tích cực, gương mẫu tham gia bàn và quyết định các nội dung quy định tại Điều 8 của Quy chế này và nghiêm túc thực hiện các quyết định đã được tập thể thống nhất; trường hợp nhận thấy quyết định của tập thể công chức, người lao động không bảo đảm trình tự, thủ tục hoặc có nội dung trái với quy định của pháp luật, trái đạo đức xã hội thì có quyền kiến nghị, phản ánh đến Ban Chấp hành Công đoàn cấp trên, lãnh đạo cấp trên trực tiếp của cơ quan hoặc cơ quan khác có thẩm quyền.

Điều 11. Tổ chức hội nghị công chức, người lao động

1. Hội nghị công chức, người lao động (gọi tắt là Hội nghị) do người đứng đầu cơ quan chủ trì, phối hợp với Công đoàn cơ quan tổ chức. Hội nghị được tổ chức

định kỳ mỗi năm một lần sau khi kết thúc năm công tác của cơ quan. Thời gian theo hướng dẫn của Công đoàn viên chức tỉnh.

2. Thành phần dự Hội nghị: Toàn thể công chức, người lao động của cơ quan Sở Xây dựng.

3. Nội dung của Hội nghị

a) Kiểm điểm việc thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan Sở Xây dựng;

b) Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết hội nghị công chức, người lao động đã đề ra và những quy định về thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan;

c) Đánh giá, tổng kết và kiểm điểm trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan Sở Xây dựng trong việc thực hiện kế hoạch công tác hằng năm; thảo luận, bàn biện pháp thực hiện kế hoạch công tác năm tới của cơ quan;

d) Tổng kết phong trào thi đua, xét khen thưởng và bàn, thống nhất nội dung thi đua năm tiếp theo; thống nhất nội dung giao ước thi đua;

đ) Thảo luận và quyết định các nội dung quy định tại Điều 8 của Quy chế này;

e) Thực hiện các nội dung về công khai thông tin; lấy ý kiến của công chức, người lao động về những nội dung được tham gia ý kiến trước khi Thủ trưởng cơ quan quyết định như: Kế hoạch công tác năm; Kế hoạch phát động phong trào thi đua; Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng; Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế thực hiện dân chủ ở cơ quan; các dự thảo nội quy, quy định, quy chế khác.

4. Trình tự tổ chức Hội nghị: Thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 51 Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Mục 3

CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG THAM GIA Ý KIẾN TRƯỚC KHI GIÁM ĐỐC SỞ XÂY DỰNG QUYẾT ĐỊNH

Điều 12. Những nội dung công chức, người lao động tham gia ý kiến trước khi Giám đốc Sở Xây dựng quyết định

1. Giải pháp thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ của cơ quan Sở Xây dựng.

2. Kế hoạch công tác hằng năm;

3. Kế hoạch tổ chức phong trào thi đua hằng năm;

4. Báo cáo sơ kết, tổng kết việc thực hiện Kế hoạch công tác hằng năm;

5. Các biện pháp cải tiến tổ chức, hoạt động và lề lối làm việc; phòng, chống tham nhũng, tiêu cực; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống quan liêu, phiền hà, sách nhiễu Nhân dân.

6. Kế hoạch tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng công chức; bổ nhiệm công chức.
7. Thực hiện chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích của công chức, người lao động.
8. Dự thảo quy chế thực hiện dân chủ;
9. Dự thảo quy chế chi tiêu nội bộ;
10. Các nội dung khác theo quy định của pháp luật.

Điều 13. Hình thức công chức, người lao động tham gia ý kiến

Hình thức công chức, người lao động tham gia ý kiến thực hiện theo quy định tại Điều 54 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 14. Trách nhiệm trong việc tổ chức để công chức, người lao động tham gia ý kiến

1. Giám đốc Sở Xây dựng có kế hoạch tổ chức lấy ý kiến công chức, người lao động về các nội dung quy định tại Điều 12 của Quy chế này, trong đó xác định rõ nội dung lấy ý kiến, hình thức lấy ý kiến, cách thức, thời hạn triển khai và trách nhiệm tổ chức thực hiện; chịu trách nhiệm chỉ đạo việc tiếp nhận, tổng hợp ý kiến, thông tin phản hồi của công chức, người lao động; nghiên cứu, tiếp thu, giải trình ý kiến tham gia và thực hiện việc công khai nội dung giải trình, tiếp thu đến công chức, người lao động.

2. Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở cơ quan phối hợp với Giám đốc Sở Xây dựng trong việc thực hiện kế hoạch tổ chức lấy ý kiến; giám sát việc lập và tổ chức thực hiện kế hoạch tổ chức lấy ý kiến, quá trình lấy ý kiến, kết quả giải trình, tiếp thu và tổ chức thực hiện các nội dung công chức, người lao động đã tham gia ý kiến; tham gia ý kiến trước khi Giám đốc Sở Xây dựng quyết định ban hành quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan.

3. Đảng viên, công chức, người lao động trong cơ quan có trách nhiệm tích cực, gương mẫu đóng góp, tham gia ý kiến làm cơ sở cho cấp có thẩm quyền quyết định; theo dõi, đánh giá, giám sát việc tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến đối với các nội dung đã được đưa ra lấy ý kiến công chức, người lao động và quá trình tổ chức thực hiện quyết định về các nội dung này.

Mục 4

CÔNG CHỨC, NGƯỜI LAO ĐỘNG KIỂM TRA, GIÁM SÁT

Điều 15. Những nội dung công chức, người lao động kiểm tra, giám sát

1. Công chức, người lao động kiểm tra việc thực hiện các nội dung mà tập thể công chức, người lao động đã bàn và quyết định quy định tại Điều 8 của Quy chế này.

2. Công chức, người lao động giám sát việc tổ chức thực hiện dân chủ ở cơ sở và việc thực hiện chính sách, pháp luật của người đứng đầu, tập thể lãnh đạo, người

có thẩm quyền của cơ quan Sở Xây dựng; hành vi hành chính của người thực thi công vụ, nhiệm vụ tại cơ quan Sở Xây dựng.

Điều 16. Hình thức công chức, người lao động kiểm tra, giám sát

Hình thức công chức, người lao động kiểm tra, giám sát thực hiện theo quy định tại Điều 57 của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.

Điều 17. Xử lý kết quả kiểm tra, giám sát của công chức, người lao động

1. Thông qua việc kiểm tra, giám sát trực tiếp, công chức, người lao động tham gia nhận xét, góp ý kiến về phẩm chất chính trị, đạo đức, năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kết quả thực hiện nhiệm vụ của Giám đốc Sở Xây dựng và các Phó Giám đốc Sở Xây dựng; tích cực tham gia ý kiến góp phần xây dựng nội bộ cơ quan, đơn vị trong sạch, vững mạnh.

2. Khi phát hiện hành vi, nội dung có dấu hiệu vi phạm, công chức, người lao động có quyền khiếu nại, tố cáo theo quy định của pháp luật hoặc kiến nghị, phản ánh đến Giám đốc Sở Xây dựng, đến tổ chức Công đoàn, Đoàn thanh niên (nếu có) hoặc phản ánh, đề nghị Ban Thanh tra nhân dân xem xét, thực hiện kiểm tra, giám sát theo chức năng, nhiệm vụ.

3. Ban Thanh tra nhân dân ở cơ quan thay mặt cán công chức, người lao động thực hiện kiểm tra, giám sát theo quy định tại các Điều 19, 20, 21, 22 của Quy chế này.

Điều 18. Trách nhiệm trong việc bảo đảm để công chức, người lao động thực hiện kiểm tra, giám sát

1. Giám đốc Sở Xây dựng có trách nhiệm sau đây:

a) Phối hợp cùng Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở cơ quan, căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ, đặc điểm, tính chất tổ chức, hoạt động và điều kiện thực tế của cơ quan, xây dựng và ban hành quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan để quy định cụ thể hơn nội dung, cách thức thực hiện dân chủ ở cơ quan làm cơ sở để công chức, người lao động kiểm tra, giám sát việc thực hiện. Nội dung của quy chế thực hiện dân chủ của cơ quan có thể mở rộng hơn phạm vi thực hiện dân chủ của công chức, người lao động nhưng không được trái hoặc hạn chế việc thực hiện các nội dung đã được quy định trong Quy chế này;

b) Ban hành cơ chế tiếp nhận góp ý, kiến nghị, phản ánh của công chức, người lao động tại cơ quan; thực hiện việc đối thoại, giải trình với công chức, người lao động theo quy định của pháp luật; sử dụng nội dung nhận xét, góp ý của công chức, người lao động trong quá trình thực hiện đánh giá, xếp loại chất lượng công chức, người lao động tại cơ quan;

c) Xem xét, giải quyết, giải trình và trả lời kịp thời khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công chức, người lao động, kiến nghị của Công đoàn, Đoàn thanh niên; kịp thời báo cáo, chuyển thông tin đến cơ quan có thẩm quyền đối với những vấn đề không thuộc thẩm quyền giải quyết của mình;

d) Tạo điều kiện và bảo đảm để Ban Thanh tra nhân dân thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật;

đ) Xử lý người có hành vi cản trở công chức, người lao động thực hiện quyền kiểm tra, giám sát hoặc người có hành vi trả thù, trù dập người khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh theo quy định của pháp luật;

e) Thực hiện các biện pháp phòng ngừa, ngăn chặn hành vi tham nhũng, tiêu cực; xử lý và tạo điều kiện đề cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xử lý người có hành vi tham nhũng, tiêu cực; nếu thiếu trách nhiệm để xảy ra tham nhũng, tiêu cực trong cơ quan thì bị xử lý theo quy định của pháp luật.

2. Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân quy định tại khoản 2 Điều 17 của Quy chế này có trách nhiệm tiếp nhận, xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của công chức, người lao động theo thẩm quyền hoặc thực hiện việc thanh tra, kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật.

3. Công chức, người lao động chịu trách nhiệm về nội dung khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của mình; chủ động, tích cực phối hợp với Ban Thanh tra nhân dân và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có trách nhiệm trong việc xác minh, kiểm tra, giám sát đối với các nội dung mà mình đã kiến nghị, đề nghị.

Điều 19. Tổ chức Ban Thanh tra nhân dân

1. Ban Thanh tra nhân dân do hội nghị công chức, người lao động bầu gồm từ 03 đến 09 thành viên theo đề nghị của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở cơ quan.

2. Thành viên Ban Thanh tra nhân dân là người đang công tác trong cơ quan Sở Xây dựng có phẩm chất đạo đức tốt, có uy tín trong cơ quan, có đủ sức khỏe để hoàn thành nhiệm vụ; có hiểu biết về chính sách, pháp luật và tự nguyện tham gia Ban Thanh tra nhân dân; không đồng thời là Giám đốc Sở hoặc Phó Giám đốc Sở, kế toán của cơ quan.

3. Nhiệm kỳ của Ban Thanh tra nhân dân là 02 năm.

4. Ban Thanh tra nhân dân gồm Trưởng ban, Phó Trưởng ban và các Ủy viên. Trưởng ban chịu trách nhiệm chung về hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; Phó Trưởng ban có trách nhiệm giúp Trưởng ban thực hiện nhiệm vụ; các thành viên khác thực hiện nhiệm vụ theo sự phân công của Trưởng ban.

Điều 20. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Thanh tra nhân dân

1. Kiểm tra việc tổ chức thực hiện các quyết định của tập thể công chức, người lao động; giám sát việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, việc thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở tại cơ quan.

2. Kiến nghị cơ quan, đơn vị, người có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật khi phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật và giám sát việc thực hiện kiến nghị đó.

3. Yêu cầu Giám đốc Sở Xây dựng cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan để phục vụ việc xác minh, kiểm tra, giám sát.

4. Xem xét, xác minh vụ việc cụ thể theo đề nghị của công chức, người lao động.

5. Kiến nghị Giám đốc Sở Xây dựng khắc phục hạn chế, thiếu sót được phát hiện qua việc kiểm tra, giám sát; bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của công chức, người lao động; biểu dương những tập thể, cá nhân có thành tích. Trường hợp phát hiện người có hành vi vi phạm pháp luật thì kiến nghị cơ quan, tổ chức có thẩm quyền xem xét, xử lý.

6. Tham dự các cuộc họp của cơ quan có nội dung liên quan đến việc thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

7. Tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của công chức, người lao động có liên quan đến phạm vi kiểm tra, giám sát của Ban Thanh tra nhân dân.

Điều 21. Hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân

1. Ban Thanh tra nhân dân do Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở cơ quan trực tiếp chỉ đạo, hướng dẫn hoạt động.

2. Căn cứ vào nghị quyết hội nghị công chức, người lao động của cơ quan và sự chỉ đạo, hướng dẫn của Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở cơ quan, Ban Thanh tra nhân dân xây dựng chương trình công tác theo từng quý, 06 tháng và hằng năm.

3. Ban Thanh tra nhân dân có trách nhiệm báo cáo về hoạt động của mình với Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở cơ quan và tại hội nghị công chức, người lao động của cơ quan.

Điều 22. Trách nhiệm trong việc bảo đảm hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân

1. Giám đốc Sở Xây dựng có trách nhiệm sau đây:

a) Thông báo cho Ban Thanh tra nhân dân về những chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước chủ yếu liên quan đến tổ chức, hoạt động của cơ quan Sở Xây dựng; báo cáo kết quả công tác hằng năm và mục tiêu, phương hướng công tác năm tiếp theo của cơ quan Sở Xây dựng.

b) Trực tiếp đối thoại, cung cấp thông tin hoặc yêu cầu cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin, tài liệu cần thiết theo yêu cầu của Ban Thanh tra nhân dân;

c) Xem xét, giải quyết kịp thời các kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân, thông báo kết quả giải quyết trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được kiến nghị;

d) Thông báo cho Ban Thanh tra nhân dân kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo, việc thực hiện pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ quan;

đ) Xử lý người có hành vi cản trở hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân, người có hành vi trả thù, trù dập thành viên Ban Thanh tra nhân dân theo quy định của pháp luật.

2. Ban Chấp hành Công đoàn cơ sở cơ quan có trách nhiệm sau đây:

a) Giới thiệu nhân sự đề hội nghị công chức, người lao động bầu làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân; công nhận kết quả bầu thành viên Ban Thanh tra nhân dân; đề nghị cho thôi làm thành viên Ban Thanh tra nhân dân; tổ chức cuộc họp của Ban Thanh tra nhân dân để bầu Trưởng ban, Phó Trưởng ban và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên;

b) Hướng dẫn Ban Thanh tra nhân dân xây dựng chương trình, kế hoạch, nội dung công tác; xem xét báo cáo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân và hướng dẫn, chỉ đạo hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân; tham gia hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân khi xét thấy cần thiết;

c) Xem xét, giải quyết kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân; theo dõi, đôn đốc việc giải quyết kiến nghị của Ban Thanh tra nhân dân gửi đến người đứng đầu cơ quan, đơn vị hoặc cấp có thẩm quyền;

d) Vận động công chức, người lao động phối hợp và tích cực hỗ trợ hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân;

đ) Hỗ trợ kinh phí hoạt động cho Ban Thanh tra nhân dân.

Chương III TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 23. Trách nhiệm tham mưu tổ chức thực hiện

1. Các phòng, công chức và người lao động thuộc Sở Xây dựng trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình có trách nhiệm tổ chức thực hiện Quy chế này.

2. Giao Chánh Văn phòng Sở có trách nhiệm tham mưu cho Giám đốc Sở Xây dựng theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy chế này; thực hiện chế độ thông tin báo cáo (6 tháng, năm) theo quy định.

3. Giao Văn phòng đề xuất việc biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân thực hiện tốt; đồng thời kiến nghị xử lý những tập thể, cá nhân vi phạm Quy chế này./.